

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không để đánh giá về kỹ thuật.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

| Chỉ tiêu đánh giá | Mức độ yêu cầu | Đánh giá |
|---|---|-----------|
| 1) Mức độ hiểu biết về tính chất, mục đích và hiệu quả công việc | Hiểu rõ về gói thầu và trình bày chi tiết về từng vấn đề đáp ứng yêu cầu nêu tại Chương V Yêu cầu về kỹ thuật. | Đạt |
| | Không trình bày hiểu biết về gói thầu hoặc có trình bày nhưng sơ sài hoặc thiếu nội dung cơ bản không đáp ứng yêu cầu nêu tại Chương V Yêu cầu về kỹ thuật. | Không đạt |
| 2) Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ | | |
| a. Nhà thầu có đề xuất trong E-HSDT quy trình sản xuất, vận chuyển và bàn giao (bao gồm: kế hoạch sản xuất, đóng gói, kế hoạch và phương tiện vận chuyển bàn giao...) | Nhà thầu phải lập quy trình sản xuất, vận chuyển và bàn giao (Bao gồm: kế hoạch sản xuất, đóng gói, kế hoạch và phương tiện vận chuyển bàn giao...) theo yêu cầu phạm vi công việc trong E-HSMT. | Đạt |
| | Không có quy trình sản xuất phù hợp | Không đạt |
| b. Thuyết minh các giải pháp kỹ thuật và biện pháp thực hiện gói thầu. | Trình bày rõ ràng chi tiết, phù hợp với phạm vi cung cấp dịch vụ bao gồm: Lựa chọn vật liệu in (đề xuất giấy in ruột để chứng minh được hàng hóa đáp ứng được yêu cầu tại chương V của HSMT); Công nghệ in; Gia công sau in, vận chuyển và bàn giao (Bao gồm: kế hoạch sản xuất, đóng gói, kế | Đạt |

| | | |
|---|--|-----------|
| | hoạch và phương tiện vận chuyển bàn giao...). Kế hoạch vận chuyển bàn giao phải chi tiết (Chi tiết mốc thời gian, địa điểm, thông báo trước, ký nhận bàn giao) theo yêu cầu tại chương V của E-HSMT. | |
| | Không đưa ra được giải pháp thực hiện gói thầu hoặc đưa ra giải pháp sơ sài, không đáp ứng yêu cầu | Không đạt |
| c. Kế hoạch triển khai, cung cấp sản phẩm | Có đưa ra kế hoạch triển khai các nhiệm vụ một cách khoa học, hợp lý, trình bày một cách rõ ràng chi tiết về từng mốc thời gian cho từng nhiệm vụ | Đạt |
| | Không có kế hoạch triển khai hợp lý, chi tiết | Không đạt |
| d. Tiến độ thực hiện gói thầu (Yêu cầu phải thể hiện tiến độ thực hiện từng công việc chi tiết từ lúc ký kết hợp đồng đến bàn giao nghiệm thu hoàn thành) | - Có Bảng tiến độ hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và kế hoạch thực hiện - Nhà thầu phải cam kết tiến độ cung cấp, đóng gói, vận chuyển và địa điểm giao hàng theo yêu cầu tại mục 3.4 chương V của E-HSMT - Nhà thầu cam kết chịu phạt vi phạm hợp đồng và bồi thường thiệt hại nếu có hành vi vi phạm theo quy định tại E-ĐKC15 | Đạt |
| | Không có bảng tiến độ hoặc tiến độ không đáp ứng yêu cầu hoặc Không có cam kết tiến độ, đóng gói, vận chuyển, giao hàng theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. | Không đạt |
| 3) Hoạt động của cơ sở in xuất bản phẩm | Nhà thầu phải có Giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp còn hiệu lực tại thời điểm mở thầu | Đạt |
| | Không có cam kết hoặc không cung cấp đủ các tài liệu chứng minh, giấy chứng nhận như yêu cầu | Không đạt |

| | | |
|--|--|-----------|
| 4) Khắc phục sự cố | Có cam kết khắc phục các sự cố trong quá trình sản xuất như máy móc hỏng, nhân sự không đảm bảo sức khỏe cần thay thế, dịch bệnh thiên tai... | Đạt |
| | Không có cam kết | Không đạt |
| 5) Hệ thống quản lý chất lượng của cơ sở in xuất bản phẩm | - Chứng chỉ quản lý chất lượng ISO 9001:2015 (hoặc tương đương) còn hiệu lực lĩnh vực in ấn hoặc thuyết minh hệ thống quản lý chất lượng phù hợp. - Chứng chỉ hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015 (hoặc tương đương) còn hiệu lực hoặc có thuyết minh hệ thống quản lý môi trường phù hợp. | Đạt |
| | Không đáp ứng một trong yêu cầu trên | Không đạt |
| 6) Nhà xưởng, máy móc thiết bị của cơ sở in xuất bản phẩm | - Nhà thầu cam kết có nhà xưởng thực hiện dịch vụ in ấn theo yêu cầu E-HSMT (có tài liệu chứng minh kèm theo như giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền đất (gồm các công trình nhà xưởng, kho gắn liền trên đất), hoặc các tài liệu chứng minh khác như: Giấy phép xây dựng và hồ sơ hoàn thành công trình các hạng mục nhà xưởng, kho đúng theo quy định); hợp đồng mua bán hoặc hợp đồng thuê tài sản nếu là đi thuê của đơn vị khác đáp ứng yêu cầu về xưởng và kho lưu trữ như: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền đất (gồm các công trình nhà xưởng, kho gắn liền trên đất), hoặc các tài liệu chứng minh khác như: Giấy phép xây dựng và hồ sơ hoàn thành công trình các hạng mục nhà xưởng, kho đúng theo quy định của bên cho thuê. (Các giấy tờ trên phải còn hiệu lực trong khoảng thời gian thực hiện gói thầu) - Nhà thầu có cam kết để Chủ đầu tư trực tiếp khảo sát tình trạng thực tế của | Đạt |

| | | |
|--|--|-----------|
| | <p>nhà xưởng, và máy móc thiết bị thực hiện gói thầu theo E-HSMT trong quá trình tiến hành thương thảo hợp đồng nếu chủ đầu tư yêu cầu.</p> <p>- Nhà thầu phải có Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để kinh doanh dịch vụ in do cơ quan công an có thẩm quyền cấp.</p> <p>- Nhà thầu có Biên bản kiểm tra định kỳ về Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ của cấp có thẩm quyền kết luận đảm bảo các điều kiện về PCCC và CNCH của năm liền kề hoặc thời điểm gần nhất trước khi đóng thầu. (Trường hợp liên danh, từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu trên)</p> | |
| | Không có cam kết hoặc cam kết nhưng không có tài liệu chứng minh phù hợp. | Không đạt |
| 7) Cam kết bảo mật thông tin, dữ liệu, tài liệu | Nhà thầu cam kết bảo mật thông tin, tài liệu, dữ liệu in... liên quan đến các sản phẩm in của Nhà xuất bản trong toàn bộ quá trình trước in, in và hoàn thiện sản phẩm sau in. | Đạt |
| | Không có cam kết | Không đạt |
| 8) Bản quyền cho chủ đầu tư | <p>- Nhà thầu có cam kết không tự ý sửa chữa, nhân bản sao chép chế bản, chia sẻ lộ file dữ liệu. Sau khi hoàn thành hợp đồng, nhà thầu bàn giao đầy đủ tài liệu, bản thảo, chế bản cho Chủ đầu tư. Mọi hình thức sao chụp, lưu trữ bản thảo, chế bản hoặc chuyển giao, chia sẻ file dữ liệu cho bên thứ ba mà không được sự cho phép của Chủ đầu tư đều coi như vi phạm bản quyền.</p> <p>- Nhà thầu cam kết số sản phẩm còn dôi dư so với số lượng in (bao gồm cả sản phẩm hỏng, chưa hoàn thiện), Nhà thầu phải thông báo cho Chủ đầu tư biết để</p> | Đạt |

| | | |
|--|---|-----------|
| | có biện pháp xử lý, tuyệt đối không được sử dụng, làm lộ lọt ra bên ngoài. | |
| | Không có cam kết | Không đạt |
| 9) Bảo hành | Nhà thầu cam kết thời gian bảo hành chất lượng sản phẩm trong 12 tháng. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm với người tiêu dùng và Chủ đầu tư. | Đạt |
| | Không có cam kết | Không đạt |
| 10) Sản phẩm mẫu | - Nhà thầu cam kết gửi kèm mẫu giấy của giấy in ruột, in bìa sách đúng với yêu cầu khi đến đối chiếu tài liệu để Bên mời thầu nhận biết khi đánh giá, kiểm tra và có thể kiểm định (nếu thấy nghi ngờ về chất lượng giấy). - Nhà thầu có cam kết sản xuất sản phẩm mẫu (sách hoàn chỉnh) cho Chủ đầu tư kiểm thử trong vòng 48 giờ kể từ thời điểm nhận được file in, nếu sản phẩm mẫu đạt yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật sẽ tiến hành sản xuất hàng loạt. | Đạt |
| | Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng | Không đạt |
| 11) Mức độ đáp ứng về số lượng, quy cách, chất lượng sản phẩm, chất lượng dịch vụ | | |
| a. Mức độ đáp ứng về số lượng, quy cách, chất lượng sản phẩm | Nhà thầu có cam kết đáp ứng về số lượng, chủng loại, quy cách kỹ thuật và chất lượng sản phẩm theo yêu cầu của E-HSMT. | Đạt |
| | Không có cam kết | Không đạt |
| b. Yêu cầu về kỹ thuật chi tiết của vật liệu, quy cách in của các sản phẩm | Nhà thầu có cam kết đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Mục 3 Chương V của E-HSMT. | Đạt |
| | Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu | Không đạt |

| | | |
|--|---|-----------|
| | kỹ thuật tại Mục 3 Chương V của E-HSMT | |
| 12) Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu | Nhà thầu cam kết không thuộc trong các trường hợp: Không thương thảo hợp đồng, hoặc có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng trong thời gian 03 năm gần đây (từ năm 2022) tính đến thời điểm đóng thầu. | Đạt |
| | Không có cam kết | Không đạt |